

Bản án số: 96/2019/HS-PT
Ngày 20 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Văn Thuận**

Các Thẩm phán: Ông **Lê Trọng Hân**

Ông **Nguyễn Thành Quang**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trương Thị Quý** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Thùy** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 67/2019/HS-PT ngày 17 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo Huỳnh Hùng E và Phạm Hoàng D do có kháng cáo của các bị cáo và bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2019/HS-ST ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

1. Huỳnh Hùng E, sinh năm 1981 tại huyện V, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp A, xã N, huyện V, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Hữu N và bà Võ Thị D1; vợ: Nguyễn Thị Đ; con: 02 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo đang được tại ngoại (có mặt).

2. Phạm Hoàng D (Hùng D), sinh năm 1972 tại huyện V, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp A, xã N, huyện V, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn P và bà Lê Thị T, vợ: Nguyễn Hồng V; con: 02 người con, lớn nhất sinh năm 1998 và nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo đang được tại ngoại (có mặt).

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo Huỳnh Hùng E*: Luật sư **Trần Văn Đ** - Văn phòng Luật sư Trần Đ, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hậu Giang.

- *Bị hại*:

1. Phạm Hoàng D (Hùng D), sinh năm 1972 (có mặt)

2. Huỳnh Hùng E, sinh năm 1981 (có mặt)

Cùng cư trú: ấp A, xã N, huyện V, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 06/6/2018 Dương Văn U là Cán bộ xây dựng của UBND xã N đến nhà Phạm Hoàng D thông báo cho D tháo dỡ cầu vệ sinh xây dựng trên sông, lúc này D trả lời với ông U rằng ai làm thì kêu người đó dỡ. (Cầu này trước đây Huỳnh Hùng E xây dựng để đi vệ sinh nhưng do Hùng E di dời nơi ở, đã có phá dỡ một phần cầu, sau đó D sửa lại để đi vệ sinh). Thấy vậy ông U đến gặp Hùng E và thông báo Hùng E tháo dỡ. Khi Hùng E tháo dỡ cầu thì D nhìn thấy Hùng E lấy khúc sắt dùng để lót sàn cầu quăng bỏ xuống sông nên hai bên xảy ra cự cãi. D dùng một viên gạch ông đã bị vỡ ném trúng vào vùng trán, thái dương trái của Hùng E gây thương tích. Sẵn trên tay đang cầm cây tràm dài khoảng 2m Hùng E chạy về phía D và đánh vào người D làm cây tràm bị gãy đồng thời D bị ngã nghiêng người về phía bên trái xuống khu vực sàn bằng ván gỗ bị thương tích vùng vai trái. Lúc này, có Nguyễn Hồng U (vợ D) đến can ngăn, cả hai đến Trạm y tế xã N và được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa huyện V để điều trị thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 337/KL-PY ngày 25/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận tỷ lệ thương tích của Huỳnh Hùng E như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo sơ cứng vùng trán - thái dương trái.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích trên gây nên hiện tại là 06%.
3. Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh.
4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ và không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 354/KL-PY ngày 06/7/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận tỷ lệ thương tích của Phạm Hoàng D như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Hiện tại vùng cùi trỏ tay phải, cùi trỏ tay trái và gót chân trái không thấy dấu vết thương tích; Chấn thương trật khớp vai trái đã được điều

trị. Hiện tại còn hạn chế chức năng vận động khớp vai trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích trên gây nên hiện tại 11%.

3. Vật gây thương tích: Vật tày.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ nhưng gây hạn chế chức năng vận động khớp vai trái mức độ nhẹ.

Vật chứng thu giữ: 01 khúc gỗ dài 74cm, đường kính 0,4cm, một đầu gỗ bằng, một đầu gỗ bị tét nham nhở, trên thân gỗ có 03 cây đinh sắt, gỗ cũ đã qua sử dụng; 01 khúc gỗ dài 85cm, đường kính 3,5cm, hai đầu gỗ bị tét nham nhở, trên thân gỗ có 01 cây đinh sắt, gỗ cũ đã qua sử dụng và 01 khúc gỗ dài 33cm, đường kính 3,5cm, 02 đầu gỗ bị tét nham nhở, gỗ cũ đã qua sử dụng.

*** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2019/HS-ST ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện V đã quyết định:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Hùng E phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm e, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Hùng E 06 tháng tù, tính kể từ ngày bị cáo được đưa đi chấp hành án.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng D (Huỳnh D) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Hoàng D 06 tháng tù, tính kể từ ngày bị cáo được đưa đi chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; Điều 590 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Phạm Hoàng D bồi thường cho Huỳnh Hùng E chi phí điều trị số tiền 155.000đ.

Không chấp nhận yêu cầu của Huỳnh Hùng E yêu cầu Phạm Hoàng D bồi thường số tiền 23.645.000đ (bao gồm chi phí điều trị là 1.645.000đ; tiền ngày công lao động 2.000.000đ; tiền tổn thất tinh thần 20.000.000đ).

Không chấp nhận yêu cầu của Phạm Hoàng D yêu cầu Huỳnh Hùng E bồi thường số tiền tổn thất tinh thần 20.000.000đ.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Ngày 04/4/2019, bị cáo Huỳnh Hùng E có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tuyên bố bị cáo không phạm tội Cố ý gây thương tích; sửa

án sơ thẩm theo hướng tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Phạm Hoàng D; buộc bị cáo D phải bồi thường thiệt hại cho bị cáo với số tiền là 23.800.000đồng.

* Ngày 01/4/2019, bị cáo Phạm Hoàng D có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hoàng D đã tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi tố hình sự đối với bị cáo Huỳnh Hùng E. Bị cáo Huỳnh Hùng E cũng tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi tố hình sự đối với bị cáo Phạm Hoàng D. Hai bị cáo tự nguyện thỏa thuận và thống nhất: Bị cáo D hỗ trợ cho bị cáo Hùng E số tiền 5.000.000đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Xét thấy, tại phiên tòa, các bị cáo đã rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, do đó đề nghị HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 155 và Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án, việc hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án không phải do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm; và đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của hai bị cáo là: Bị cáo D đồng ý hỗ trợ cho bị cáo Hùng E số tiền 5.000.000đồng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Huỳnh Hùng E trình bày quan điểm: Các bị cáo đã tự nguyện rút yêu cầu khởi tố hình sự đối với nhau và tự nguyện thỏa thuận bị cáo D hỗ trợ cho bị cáo Hùng E số tiền 5.000.000đồng. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án, đồng thời ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo D đồng ý hỗ trợ cho bị cáo Hùng E số tiền 5.000.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Hùng E đã tự nguyện rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo Phạm Hoàng D và bị cáo Phạm Hoàng D đã tự nguyện rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo Huỳnh Hùng E. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa cho bị cáo Huỳnh Hùng E cũng thống nhất đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 155, Điều 299 và Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án. Việc hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án là do người yêu cầu khởi tố hình sự rút yêu cầu, cấp sơ thẩm không có lỗi.

Tại phiên tòa, hai bị cáo tự nguyện thỏa thuận như sau: Bị cáo D hỗ trợ cho bị cáo Hùng E số tiền 5.000.000đồng (Năm triệu đồng), bị cáo Hùng E đồng ý nhận số tiền này. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của hai bị cáo và phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này của các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 155, Điều 299 và Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự;
Hủy bản án sơ thẩm số 06/2019/HS-ST ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Kiên Giang và đình chỉ vụ án.

2. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của hai bị cáo: Bị cáo Phạm Hoàng D đồng ý hỗ trợ cho bị cáo Huỳnh Hùng E số tiền 5.000.000đồng (Năm triệu đồng). Khấu trừ số tiền 1.000.000đồng bị cáo Phạm Hoàng D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Kiên Giang theo Biên lai thu tiền số 03591 ngày 17 tháng 4 năm 2019, bị cáo Phạm Hoàng D còn phải trả lại cho bị cáo Huỳnh Hùng E số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Bị cáo Huỳnh Hùng E có quyền liên hệ Chi cục Thi hành án dân sự huyện V để nhận số tiền 1.000.000đồng (Một triệu đồng) theo biên lai thu tiền nêu trên.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (4);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Phan Văn Thuấn